

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

(Kèm theo Kế hoạch số -KH/ĐU ngày /6/2026 của Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh)

| TT | Nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian | Ghi chú |
|------------|---|---------------------------------|-------------------------|---|---------|
| I | Quán triệt, triển khai thực hiện Chương trình hành động | | | | |
| 1 | Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU, ngày 09/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy | UBKT Đảng ủy | Cấp ủy các chi bộ cơ sở | Tháng 6/2026 | |
| 2 | Quán triệt, tuyên truyền nội dung Chương trình hành động, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh đến cán bộ, đảng viên trong chi bộ | Các chi bộ | | Tháng 6/2026 | |
| II | Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng | | | | |
| 1 | Tổ chức quán triệt, triển khai 100% văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng | UBKT Đảng ủy, cấp ủy các chi bộ | | Thường xuyên | |
| III | Xây dựng, hoàn thiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước phục vụ công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng | | | | |
| 1 | Tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy chế, quy trình về kiểm tra, giám sát phù hợp thực tiễn | UBKT Đảng ủy; cấp ủy các chi bộ | | Thường xuyên; khi có các văn bản mới của TW, của tỉnh | |
| IV | Đổi mới tư duy, phương pháp công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, gắn kiểm tra, giám sát với các phương thức kiểm soát quyền lực bảo đảm giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng | | | | |

| TT | Nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian | Ghi chú |
|-----------|---|--|-------------------------------------|--|---------|
| 1 | Xây dựng chương trình KTGS toàn khóa | UBKT Đảng ủy; cấp ủy các chi bộ | | Ngay sau khi hoàn thành Đại hội | |
| 2 | Xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình kiểm tra giám sát hằng năm | UBKT Đảng ủy; cấp ủy các chi bộ | | Hằng năm | |
| 3 | Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát | UBKT Đảng ủy | Cấp ủy các chi bộ | Hằng năm | |
| V | Chuyển đổi số toàn diện trong ngành Kiểm tra Đảng; đầu tư cơ sở vật chất, công nghệ, trang thiết bị, phương tiện làm việc đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. | | | | |
| 1 | Đảm bảo cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho công tác kiểm tra, giám sát | Chi bộ Hành chính - Quản trị | Chi bộ Tin học - Hành chính công | Thường xuyên | |
| 2 | Thực hiện việc kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa UBKT với các cấp các ngành | UBKT Đảng ủy | Các chi bộ | Khi có quy định, hướng dẫn của Đảng cấp trên | |
| 3 | Triển khai sử dụng các phần mềm ứng dụng, hệ thống cơ sở dữ liệu ngành kiểm tra giám sát | UBKT Đảng ủy | Các chi bộ | Thường xuyên; khi có văn bản triển khai của Trung ương, của tỉnh | |
| 4 | Số hóa, cập nhật hồ sơ, tài liệu nghiệp vụ kiểm tra, giám sát | UBKT Đảng ủy; chi bộ Hành chính - Quản trị | Các chi bộ | Thường xuyên | |
| VI | Xây dựng tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát | | | | |

| TT | Nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian | Ghi chú |
|------------|--|--|-------------------------|-------------------------------------|----------------|
| 1 | Kiện toàn Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đảm bảo đủ số lượng, chất lượng | UBKT Đảng ủy; chi bộ Hành chính - Quản trị | | Thường xuyên | |
| 2 | Cử cấp ủy, Ủy viên Ủy ban kiểm tra tham gia tập huấn nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát | Chi bộ Hành chính - Quản trị | Các chi bộ | Theo kế hoạch của Đảng ủy UBND tỉnh | |
| 6 | Xây dựng, rà soát, bổ sung quy hoạch Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy | Chi bộ Hành chính - Quản trị | Các chi bộ | Đầu nhiệm kỳ và hàng năm | |
| VII | Tăng cường, nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức đảng | | | | |
| | Tăng cường công tác phối hợp với cấp ủy các chi bộ, đơn vị liên quan tham mưu cho Đảng ủy thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy. | Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy | Các chi bộ | Thường xuyên | |